

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ GIÁO DỤC

Phan Thị Thúy Quyên¹, Võ Nguyễn Dương Hữu²

¹Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, pttquyen@iemh.edu.vn

²Trường Tiểu học Phú Chánh, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đang được triển khai mạnh mẽ, giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học ngày càng được quan tâm, đặc biệt là hoạt động về giáo dục kỹ năng số. Bài viết nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi đối với cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhằm đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số trong nhà trường. Kết quả nghiên cứu cho thấy các trường đã bước đầu quan tâm triển khai giáo dục kỹ năng số cho học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, việc xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động trải nghiệm, điều kiện cơ sở vật chất, khả năng ứng dụng công nghệ của giáo viên và sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục vẫn còn một số hạn chế. Trên cơ sở kết quả khảo sát, bài viết đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

Từ khóa: kỹ năng số, giáo dục kỹ năng số, học sinh tiểu học, chuyển đổi số giáo dục.

THE CURRENT SITUATION OF DIGITAL SKILLS EDUCATION FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION IN EDUCATION

Abstract: In the context of the ongoing digital transformation in education, digital skills education for primary school students is receiving increasing attention, especially activities related to digital skills training. This research paper uses a questionnaire survey method with administrators, teachers, and students to assess the current state of digital skills education activities in schools. The research results show that schools have initially shown interest in implementing digital skills education for students through various subjects and educational activities. However, there are still some limitations in planning, organizing experiential activities, infrastructure conditions, teachers' ability to apply technology, and coordination among educational stakeholders. Based on the survey results, the paper proposes several management measures to improve the effectiveness of digital skills education for primary school students in the context of the current digital transformation in education.

Keywords: digital skills, digital skills education, primary school students, educational digital transformation.

Nhận bài: 24/04/2026

Phản biện: 23/05/2026

Duyệt đăng: 28/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong giáo dục, đòi hỏi học sinh phải được trang bị các kỹ năng số cần thiết để học tập, giao tiếp và tham gia hiệu quả vào môi trường số. Đối với học sinh tiểu học, kỹ năng số không chỉ là khả năng sử dụng thiết bị công nghệ mà còn bao gồm tìm kiếm thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và ứng xử an toàn trên môi trường mạng. Mặc dù các trường tiểu học đã quan tâm triển khai giáo dục kỹ năng số, việc tổ chức thực hiện vẫn còn nhiều hạn chế về nội dung, phương pháp, cơ sở vật chất và năng lực giáo viên. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học là cần thiết nhằm đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1 Phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Đặc điểm khảo sát

Khảo sát được thực hiện tại các trường tiểu

học trên địa bàn phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh trong năm học 2025–2026 với 752 người tham gia, gồm 06 cán bộ quản lý, 140 giáo viên và 606 học sinh lớp 4, lớp 5. Mẫu khảo sát được lựa chọn nhằm bảo đảm sự tham gia của các lực lượng trực tiếp liên quan đến hoạt động giáo dục kỹ năng số trong nhà trường. Dữ liệu được thu thập bằng bảng hỏi xây dựng trên cơ sở mục tiêu nghiên cứu và lý luận về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng số, sử dụng thang đo Likert 5 mức độ.

Việc lựa chọn các nhóm đối tượng trên giúp bảo đảm tính khách quan trong đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng số và công tác quản lý tại các trường tiểu học.

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lý luận và nghiên cứu thực tiễn nhằm đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

Về nghiên cứu lý luận, tác giả tiến hành thu thập, phân tích và tổng hợp các tài liệu liên quan đến giáo dục kỹ năng số, chuyển đổi số trong giáo dục, giáo dục tiểu học và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho nghiên cứu.

Về nghiên cứu thực tiễn, bài viết sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi đối với cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phỏng vấn và nghiên cứu sản phẩm hoạt động nhằm bổ sung thông tin cho kết quả khảo sát.

Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS 22.0 thông qua các phép thống kê mô tả như tần suất, tỉ lệ phần trăm và điểm trung bình nhằm phục vụ việc phân tích và đánh giá kết quả nghiên cứu.

2.2. Nghiên cứu trao đổi

2.2.1. Thực trạng nhận thức về giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học

Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh có ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số trong nhà trường. Kết quả khảo sát cho thấy đa số cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh đều nhận thức được vai trò và sự cần thiết của giáo dục kỹ năng số đối với học sinh tiểu học.

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV và HS về nhận thức đối với giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học

Stt	Nội dung	Đối tượng	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB
			1	2	3	4	5	
1	Về vai trò của giáo dục kỹ năng số	CBQL, GV(n=146)	35.6	36.3	13.7	9.6	4.8	3.88
		HS (n=606)	35.5	36.5	13.5	9.7	4.8	3.89
2	Về sự cần thiết của giáo dục kỹ năng số	CBQL, GV(n=146)	37.0	35.6	13.0	9.6	4.8	3.90
		HS (n=606)	36.6	36.1	13.4	9.0	4.9	3.91
3	Về trách nhiệm của nhà trường trong giáo dục kỹ năng số	CBQL, GV(n=146)	34.2	39.0	12.3	9.6	4.9	3.88
		HS (n=606)	34.5	38.6	12.7	9.2	5.0	3.89

Kết quả khảo sát ở Bảng 1, cho thấy các nội dung liên quan đến nhận thức về giáo dục kỹ năng số đều được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình dao động từ 3.88 đến 3.91. Trong đó, nội dung “Về sự cần thiết của giáo dục kỹ năng số” có điểm trung bình cao nhất, đạt 3.90 đối với CBQL, GV và 3.91 đối với học sinh. Điều này cho thấy đa số cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh đều cho rằng việc hình thành kỹ năng số cho học sinh là cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

Qua trao đổi thực tế, nhiều giáo viên cho rằng giáo dục kỹ năng số giúp học sinh sử dụng công nghệ phục vụ học tập hiệu quả hơn và từng bước thích ứng với môi trường học tập hiện đại. Đối với học sinh, nhiều em đã bước đầu có ý thức trong việc sử dụng thiết bị số và bảo vệ thông tin cá

nhân khi tham gia môi trường mạng.

Tuy nhiên, vẫn còn một số giáo viên chưa phân biệt rõ giữa giáo dục kỹ năng số với dạy học Tin học. Vì vậy, việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số ở một số trường còn tập trung nhiều vào hướng dẫn sử dụng thiết bị mà chưa chú ý đầy đủ đến các nội dung như đạo đức số, ứng xử trên môi trường mạng và kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

2.2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học

Các trường tiểu học trên địa bàn khảo sát đã bước đầu triển khai giáo dục kỹ năng số cho học sinh thông qua môn Tin học, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác. Nội dung chủ yếu tập trung vào hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị số, tìm kiếm thông tin và sử dụng internet an toàn.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV và HS về việc thực hiện hình thức giáo dục kỹ năng số cho học sinh

Stt	Nội dung	Đối tượng	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB
			1	2	3	4	5	
1	Hình thức dạy học trên lớp	CBQL, GV(n=146)	32.9	39.7	17.8	7.5	2.1	3.94
		HS (n=606)	32.5	42.4	15.7	5.6	3.8	3.94
2	Hình thức dạy học theo nhóm	CBQL, GV(n=146)	32.2	37.0	18.5	8.9	3.4	3.86
		HS (n=606)	36.0	36.3	16.0	6.9	4.8	3.92
3	Hình thức dạy học cá nhân	CBQL, GV(n=146)	25.3	43.9	20.5	6.2	4.1	3.80
		HS (n=606)	31.7	36.7	16.7	8.3	6.6	3.79
4	Hình thức hoạt động ngoại khóa	CBQL, GV (n=146)	34.2	42.5	15.1	4.1	4.1	3.99
		HS (n=606)	35.6	36.7	15.3	7.6	4.8	3.91

Nguồn: tác giả tổng hợp

Kết quả khảo sát Bảng 2 cho thấy các hình thức giáo dục kỹ năng số tại các trường tiểu học được thực hiện ở mức khá. Điểm trung bình của các nội dung dao động từ 3.79 đến 3.99. Trong đó, hình thức hoạt động ngoại khóa được đánh giá cao hơn các nội dung còn lại, với ĐTB đạt 3.99 đối với CBQL, GV và 3.91 đối với học sinh.

Qua đó, có thể thấy nhiều trường đã tổ chức các hoạt động như tuyên truyền an toàn mạng, hướng dẫn sử dụng internet an toàn hoặc lồng ghép nội dung kỹ năng số trong sinh hoạt lớp và hoạt động trải nghiệm. Một số giáo viên cũng đã sử dụng video, trò chơi học tập hoặc giao nhiệm vụ trực tuyến nhằm tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình học tập. Hình thức dạy học trên lớp được triển khai khá thường xuyên, với ĐTB đạt 3.94 ở cả hai nhóm khảo sát. Nội dung giáo dục kỹ năng số chủ yếu được lồng ghép trong môn Tin học hoặc trong các hoạt động học tập có ứng dụng công nghệ. Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số

giữa các trường vẫn còn có sự khác nhau.

Qua trao đổi, thăm dò, trò chuyện với giáo viên, một số ý kiến cho rằng việc thiết kế hoạt động giáo dục kỹ năng số phù hợp với học sinh tiểu học vẫn còn khó khăn. Nội dung giáo dục ở một số trường còn tập trung nhiều vào sử dụng thiết bị hoặc phần mềm học tập, trong khi các nội dung liên quan đến kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng, đạo đức số và kỹ năng tự bảo vệ chưa được thực hiện thường xuyên.

2.2.3. Thực trạng các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục kỹ năng số

Các điều kiện hỗ trợ là một trong những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học. Qua khảo sát cho thấy, các trường tiểu học tại phường Bình Dương đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ và các điều kiện phục vụ dạy học. Tuy nhiên, mức độ đáp ứng giữa các nội dung vẫn còn có sự chênh lệch nhất định.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV và HS về các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh

Stt	Nội dung	Đối tượng	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB
			1	2	3	4	5	
1	Về cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ	CBQL, GV(n=146)	33.6	34.2	19.2	7.5	5.5	3.83
		HS (n=606)	36.3	34.8	14.5	9.4	5.0	3.88
2	Về đội ngũ giáo viên	CBQL, GV(n=146)	31.5	39.7	15.8	7.5	5.5	3.84
		HS (n=606)	31.7	39.7	14.4	9.4	4.8	3.84

3	Về chính sách và quản lý	CBQL, GV(n=146)	34.9	37.7	17.8	4.8	4.8	3.93
		HS (n=606)	34.0	37.5	15.0	9.2	4.3	3.88
4	Về tài chính	CBQL, GV (n=146)	31.5	39.0	9.6	11.0	8.9	3.73
			31.7	39.1	13.8	10.4	5.0	3.82

Nguồn: tác giả tổng hợp

Kết quả khảo sát Bảng 3 thể hiện về các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục kỹ năng số tại các trường tiểu học được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình dao động từ 3.73 đến 3.93. Trong đó, nội dung về chính sách và quản lý có điểm trung bình cao hơn các nội dung còn lại. Kết quả này cho thấy nhiều trường đã quan tâm hơn đến việc xây dựng kế hoạch và hỗ trợ triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

Nhìn chung, các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục kỹ năng số tại các trường tiểu học ở phường Bình Dương đã có những chuyển biến tích cực, tạo thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giáo dục trong giai đoạn hiện nay, các trường vẫn cần tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và tăng cường phối hợp với phụ huynh trong quá trình giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

2.2.4. Thảo luận

Có thể dễ dàng khẳng định, việc học sinh tiếp cận với thiết bị số và internet từ sớm tạo điều kiện thuận lợi để triển khai giáo dục kỹ năng số trong nhà trường (UNESCO, 2021). Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra yêu cầu đối với nhà trường trong việc định hướng học sinh sử dụng công nghệ an toàn, hiệu quả và phù hợp với lứa tuổi.

Mặc dù vậy, kết quả khảo sát có thể thấy giáo dục kỹ năng số tại các trường tiểu học hiện nay vẫn còn một số khó khăn như nội dung giáo dục chưa thật sự hệ thống; hình thức tổ chức hoạt động chưa phong phú; hoạt động trải nghiệm còn hạn chế; điều kiện cơ sở vật chất giữa các trường còn chênh lệch và khả năng ứng dụng công nghệ của giáo viên chưa đồng đều. Ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục kỹ năng số cho học sinh chưa thật sự chặt chẽ. Trong khi đó, học sinh tiểu học thường sử dụng thiết bị số không chỉ ở trường mà còn tại nhà. Vì vậy, nếu

thiếu sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh thì hiệu quả giáo dục kỹ năng số sẽ khó đạt được như mong muốn.

Từ đó, cho thấy việc nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học cần được thực hiện đồng bộ thông qua tăng cường xây dựng kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng giáo viên, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động và tăng cường kiểm tra đánh giá. Đây cũng là khoảng trống cần được thiết lập sâu trong nghiên cứu và đồng thời hình thành cơ bản nền tảng đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học.

2.3. Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về giáo dục kỹ năng số

Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số trong nhà trường (Nguyễn Thị Hồng Duyên & Quách Mỹ Duyên, 2023). Qua khảo sát cho thấy đa số cán bộ quản lý và giáo viên đã nhận thức được vai trò của giáo dục kỹ năng số đối với học sinh tiểu học. Tuy nhiên, ở một số trường, việc triển khai nội dung giáo dục kỹ năng số vẫn còn mang tính lỏng lẻo, chưa được thực hiện thường xuyên và đồng bộ.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng số, các trường cần tăng cường tuyên truyền và nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh về vai trò của kỹ năng số trong học tập và cuộc sống. Nhà trường có thể tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thảo hoặc hoạt động trải nghiệm liên quan đến sử dụng internet an toàn, kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân và ứng xử trên môi trường mạng. Nội dung tuyên truyền cần phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học, tránh nặng về lý thuyết.

Ngoài ra, nhà trường cần tăng cường phối hợp với phụ huynh trong quản lý và hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị số phù hợp với lứa tuổi. Phụ huynh cần được hướng dẫn cách theo dõi việc sử dụng internet của học sinh và phối hợp với giáo viên trong giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

2.3.2. Bồi dưỡng năng lực số và kỹ năng sử dụng số cho giáo viên

Giáo viên là lực lượng trực tiếp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh. Vì vậy, việc bồi dưỡng năng lực số và kỹ năng sử dụng số cho giáo viên có ý nghĩa quan trọng trong nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng số tại trường tiểu học (Hà Văn Dũng và cộng sự, 2025).

Qua khảo sát cho thấy một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc thiết kế học liệu số, khai thác phần mềm dạy học hoặc tổ chức hoạt động học tập trên môi trường trực tuyến. Điều này ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

Vì vậy, nhà trường cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực và phù hợp với nhu cầu thực tế (Hà Văn Dũng và cộng sự, 2025). Nội dung bồi dưỡng cần tập trung vào các kỹ năng như sử dụng phần mềm dạy học, thiết kế học liệu số, khai thác học liệu mở, tổ chức hoạt động học tập trực tuyến và hướng dẫn học sinh sử dụng internet an toàn.

Ngoài việc tổ chức các lớp tập huấn tập trung, cần tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ giáo viên tự học, tự bồi dưỡng. Các tổ trưởng chuyên môn có thể tổ chức hoạt động trao đổi kinh nghiệm ứng dụng công nghệ trong dạy học hoặc xây dựng ngân hàng học liệu phong phú dùng chung.

2.3.3. Đổi mới công tác xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng số

Công tác xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng số không chỉ là nên tảng mà còn là cơ sở định hướng cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Qua khảo sát cho thấy một số trường chưa xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng số cụ thể hoặc việc triển khai còn mang tính hình thức.

Để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng số, nhà trường cần xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm

học sinh tiểu học. Nội dung kế hoạch cần xác định rõ mục tiêu, nội dung giáo dục, hình thức tổ chức, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các lực lượng tham gia.

Từ đó, việc xây dựng kế hoạch cần dựa trên điều kiện thực tế của từng trường, tránh xây dựng kế hoạch mang tính hình thức hoặc quá nặng về lý thuyết. Các hoạt động giáo dục kỹ năng số cần phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Đây là cơ hội để học sinh được tham gia thực hành và hình thành kỹ năng thông qua trải nghiệm thực tế.

Ngoài ra, nhà trường cần xây dựng lộ trình phát triển kỹ năng số cho học sinh theo từng khối lớp. Nội dung giáo dục cần có sự kế thừa và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh ở từng độ tuổi.

2.3.4. Tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng số

Kiểm tra và đánh giá là khâu quan trọng nhằm theo dõi và điều chỉnh quá trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số trong nhà trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Thực tế cho thấy việc kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng số ở một số trường còn chưa thường xuyên và thiếu tiêu chí cụ thể. Nhà trường cần xây dựng tiêu chí đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học. Nội dung đánh giá không chỉ tập trung vào khả năng sử dụng thiết bị số mà còn cần chú ý đến kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân, kỹ năng tìm kiếm thông tin và thái độ ứng xử của học sinh trên môi trường mạng.

Công tác kiểm tra cần được thực hiện thường xuyên thông qua dự giờ, quan sát hoạt động học tập và đánh giá sản phẩm học tập của học sinh. Đây là cơ sở để nhà trường điều chỉnh hoạt động giáo dục kỹ năng số phù hợp hơn với thực tế.

Ngoài ra, nhà trường cần chú trọng việc đánh giá hiệu quả thực tế của hoạt động giáo dục kỹ năng số thay vì chỉ tập trung vào hồ sơ chuyên môn. Việc đánh giá cần hướng đến mức độ thay đổi về nhận thức, kỹ năng và hành vi của học sinh trong quá trình sử dụng công nghệ số.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học là yêu cầu cần thiết nhằm giúp học sinh từng bước

thích ứng với môi trường học tập và cuộc sống số. Kết quả nghiên cứu cho thấy các trường tiểu học trên địa bàn khảo sát đã bước đầu quan tâm triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, quá trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số vẫn còn một số hạn chế như nội dung giáo dục chưa đồng bộ, hình thức tổ chức hoạt động chưa phong phú, điều kiện cơ sở vật chất còn chênh lệch giữa các trường và khả năng

ứng dụng công nghệ của giáo viên còn chưa đồng đều. Từ kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh tiểu học như nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh; bồi dưỡng năng lực số và kỹ năng sư phạm số cho giáo viên; đổi mới công tác xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng số; tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng số trong nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018*.
- Bộ Chính trị. (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025). *Quyết định số 3439/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc ban hành Khung nội dung thí điểm giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông*.
- Chính phủ. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.
- Hà Văn Dũng, Lê Thị Thu Hiền, Nghiêm Thị Thanh, Hồ Thu Quyên, Lê Minh Cường, Lý Thị Thu Hằng. (2025). *Phát triển năng lực số của giáo viên phổ thông tại Việt Nam*. *Tạp chí Giáo dục*, 25(4), 1–6.
- Nguyễn Thị Hồng Duyên, Quách Mỹ Duyên. (2023). *Năng lực chuyển đổi số của giáo viên trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học*. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*.
- Nguyễn Thị Xiêm. (2023). *Một số vấn đề về khung năng lực số cho học sinh trung học phổ thông trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018*. *Tạp chí Giáo dục*, 23(2), 12–18.
- UNESCO. (2021). *Reimagining our futures together: A new social contract for education*. UNESCO Publishing.
- UNESCO. (2023). *Guidance for generative AI in education and research*. UNESCO Publishing.